

- phòng Truyền mại, Đào tạo; Đào tạo VHVL
- Văn thư Đại học,
- 8 kiosk HP.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *Nal* /TB-BGDĐT

Hà Nội, ngày *30* tháng 3 năm 2015

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT TP. HỒ CHÍ MINH

CÔNG VĂN ĐẾN

Ngày *6* tháng *4* năm *15*

Số: *2031/V*

THÔNG BÁO

Về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2015

Kính gửi: Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ quy định tại các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

Thông tư số 57/2011/TT-BGDĐT ngày 02/12/2011 về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ tiến sĩ, thạc sĩ, đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Thông tư số 20/2012/TT-BGDĐT ngày 12/6/2012 về sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 57/2011/TT-BGDĐT;

Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 về việc ban hành Quy chế đào tạo thạc sĩ; Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 22/6/2009 về việc ban hành Quy chế đào tạo tiến sĩ;

Thông tư số 55/2012/TT-BGDĐT ngày 25/12/2012 về Quy định đào tạo liên thông trình độ đại học, cao đẳng;

Căn cứ Công văn số 6104/BGDĐT-KHTC ngày 27/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về xử lý sai phạm trong việc tự xác định chỉ tiêu tuyển sinh năm 2014;

Căn cứ Công văn đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2015 của Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh;

Bộ Giáo dục và Đào tạo xác định số lượng và cơ cấu chỉ tiêu tuyển sinh năm 2015 của nhà trường như phụ lục đính kèm thông báo này.

Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo để cơ sở đào tạo biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- TTTr Bùi Văn Ga (để b/c);
- Vụ GDĐH; Vụ GDCN;
- Thanh tra Bộ;
- VT Vụ KHTC (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ KHTC.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Áng



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC

(Đính kèm Thông báo số: 162 /TB - BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2015)

CHỈ TIÊU TUYỂN SINH ĐĂNG KÝ NĂM 2015

Của: Trường Đại học Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh

Số TT	Bậc đào tạo	Chỉ tiêu	Ghi chú
I	Sau đại học:		
	1. Đào tạo tiến sĩ	5	
	2. Đào tạo thạc sĩ	<u>280</u>	
	3. Bác sĩ chuyên khoa, nội trú		
II	Đại học:	2500	
	1. Hệ chính quy	2400	
	1.1 Trong đó: Đào tạo Sư phạm		
	1.2 Đào tạo Y Dược		
	1.2.1 Trong đó: Ngành Y đa khoa		
	2. Hệ liên thông chính quy	100	
	3. Hệ bằng 2 chính quy		
	4. Hệ liên thông theo hình thức VLVH	200	
5. Hệ bằng 2 theo hình thức VLVH	200		
6. Hệ vừa làm vừa học	600		
7. Đào tạo từ xa			
III	Cao đẳng:		
	1. Hệ chính quy	250	
	1.1 Trong đó: Đào tạo Sư phạm		
	1.2 Đào tạo Y Dược		
	2. Hệ liên thông chính quy		
3. Hệ liên thông theo hình thức VLVH			
4. Hệ vừa làm vừa học			
IV	Trung cấp chuyên nghiệp:		
	1. Hệ chính quy		
2. Hệ vừa làm vừa học			

Ghi chú: Những thông tin trong phụ lục này được trích từ bản đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2015 của cơ sở đào tạo và được lưu tại Vụ Kế hoạch-Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo. Số liệu tại phụ lục này được sử dụng để kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch đào tạo của cơ sở đào tạo theo quy định hiện hành.